

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199 /2023/HS-ST
Ngày: 26 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ron

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 207/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C, sinh ngày 24/02/1991; Nơi cư trú: Tổ 1A, KP 12, P. N, Tp. Q, tỉnh B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Nguyễn Đức C (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; Vợ, con: Không; Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/01/2019, bị Công an Tp. Quy Nhơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”, đã chấp hành nộp phạt xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/8/2023 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại:

Anh Nguyễn Anh T, sinh ngày 14/3/2006 (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Xuân P, **sinh năm 1979** (Vắng mặt).

Đồng trú tại: Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh B.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn D, sinh năm 1985. Trú tại: 253 Nguyễn Thái H, P. N, Tp. Q, tỉnh B (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Tâm T, sinh năm 1998. Trú tại: 692 Trần Hưng Đ, P. Đ, Tp. Q, tỉnh B (Vắng mặt).

Anh Cao Phạm Minh T, sinh năm 2001. Trú tại: Tổ 4, KP. 1, P. N, Tp. Q, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/05/2023, Nguyễn Đức C ngồi chơi tại công viên Hoàng Văn T, P. N, TP. Q thì một người bạn quen biết ngoài xã hội tên H (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô không có biển số, không có vỏ nhựa bên ngoài) chở theo một bình bơm hơi đến rủ C cùng đi bán, C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau giữ bình bơm hơi đi tìm các cửa hàng điện cơ trên TP. Q để bán. Khi đến cửa hàng điện cơ “Thịnh D” của anh Nguyễn Tâm T (sinh năm: 1998) tại địa chỉ số 734 Trần Hưng Đ, P. Đ, TP. Q để bán. Tại đây, H ngồi trên xe mô tô dựng ở lề đường phía trước cửa hàng để chờ, còn C bê bình bơm hơi đi vào cửa hàng gặp anh Cao Phạm Minh T (sinh năm: 2001; trú: Tổ 4, KP. 1, P. N, TP. Q, là người được nhờ trông coi cửa hàng) hỏi bán nhưng anh T nói mình không phải chủ cửa hàng và nói đợi chủ cửa hàng về. Trong lúc chờ, C thấy có 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, dung lượng 64GB của anh Nguyễn Anh T (sinh năm: 2006; trú: thôn H, xã M, huyện P, tỉnh B, là nhân viên của cửa hàng) đang để trên hộp đựng dụng cụ sửa chữa ở giữa nền cửa hàng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc anh T ngồi quay mặt ra ngoài đường, không quan sát bên trong cửa hàng nên C lén lút lấy trộm điện thoại di động rồi bỏ vào trong quần lót đang mặc trên người và ôm bình bơm hơi rời đi. Do không tìm được chỗ bán bình bơm hơi nên H chở C trở lại Công viên Hoàng Văn T ngồi chơi. C không nói cho H biết việc C đã lén lút lấy trộm điện thoại di động tại cửa hàng điện cơ “Thịnh D”. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C đem điện thoại di động trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại di động “D” ở địa chỉ số 253 Nguyễn Thái H, P. N, TP. Q để bán. C nói dối với ông Lê Văn D (Sinh năm: 1985, là chủ cửa hàng) điện thoại đem bán của mình. Do trước đây đã mua của C một chiếc điện thoại hiệu Iphone X, sau đó C có chuộc lại nên ông D tin tưởng. Tuy nhiên, do C quên mật khẩu nên ông D chỉ mua với giá 500.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán điện thoại, C đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi xảy ra sự việc, anh Nguyễn Tâm T đã đến Công an P. Đ, TP. Q báo cáo. Công an P. Đ tiếp nhận tin báo, xác minh làm rõ và chuyển Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn thụ lý, giải quyết. Tại Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn, Nguyễn Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp trên của mình.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, dung lượng 64 GB, số IMEI: 356727082947316; số MEID: 35672708294731, số seri: F2LVMLYIJCLG, số máy: MOCL2LL/A, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô không có biển số, không có dàn áo và hộp đèn phía trước, đã qua sử dụng.

- 01 đĩa DVD ghi lại quá trình Nguyễn Đức C thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại di động.

Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại điện thoại di động hiệu Iphone X cho anh Nguyễn Anh T.

Ngày 29/9/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định ban hành Kết luận giám định số: 422/KL-KTHS, kết luận: Xe mô tô không gắn biển số, kiểu dáng xe Yamaha, màu sơn đen gửi giám định có:

+ Số khung bị mài phá không đọc được, phục hồi số khung nguyên thủy là RLCS5C630 9Y55265.

+ Số máy bị đục phá không đọc được, phục hồi số máy nguyên thủy là ***-2**2**, vị trí “*” không phục hồi được.

Ngày 26/6/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận số: 71/KL-HĐĐGTS, kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, dung lượng 64 GB, số IMEI: 356727082947316; số MEID: 35672708294731, số seri: F2LVMLY1JCLG, số máy: MQCL2LL/A, đã qua sử dụng có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.000.000 đồng.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số: 188/CT - VKSQN ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Đức C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: 01 (một) đĩa DVD ghi lại hình ảnh bị cáo C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chứng cứ nên lưu theo hồ sơ vụ án

Về phần dân sự: Bị hại anh Nguyễn Anh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nên không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Với mục đích cần tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 28/5/2023, lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Anh T trong việc quản lý tài sản nên bị cáo Nguyễn Đức C đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X của anh T đang để tại cửa hàng điện cơ Thịnh D, địa chỉ số: 734 Trần Hưng Đ, phường Đ, Tp. Q để bán lấy tiền tiêu xài. Trị giá tài sản bị cáo trộm cắp được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Quy Nhơn kết luận là 5.000.000 đồng.

Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, bị cáo C là người có đầy đủ sức khỏe, có trình độ học vấn, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với ý thức xem thường pháp luật, tham lam nên đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 5.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đối với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự, bị cáo Nguyễn Đức C có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Nguyễn Anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) đĩa DVD ghi lại hình ảnh quá trình bị cáo C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đây là tài liệu, chứng cứ nên lưu theo hồ sơ vụ án

[8] Về vấn đề khác:

8.1 Đối với người tên H (không rõ lai lịch), có hành vi đi cùng Nguyễn Đức C để bán bình bơm hơi nhưng H không biết, không giúp sức cho C trong việc trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

8.2 Đối với anh Lê Văn D đã có hành vi mua điện thoại Iphone X từ Nguyễn Đức C nhưng không biết tài sản này là do C trộm cắp mà có nên không phạm tội.

8.3 Đối với xe mô tô không gắn biển số, kiểu dáng xe Yamaha, màu sơn đen có số khung, số máy bị mài phá, quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã chuyển cho Công an TP. Quy Nhơn tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.
3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Ung Quang Định